

Ngày 30/09/2025	15,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-11.1%	-6.7%	-26.6%

	Q3/25	
ROE	6.3%	#VALUE!

	Q3/25		
DT thuần	93.8	QoQ	YoY
		▼ 96.2	▼ 40.2
		▼ 50.6%	▼ 30.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	476	YoY
		▲ 29.0
		▲ 6.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	6.07	QoQ	YoY
		▼ 0.80	▼ 1.38
		▼ 11.6%	▼ 18.5%
	tỷ VNĐ		

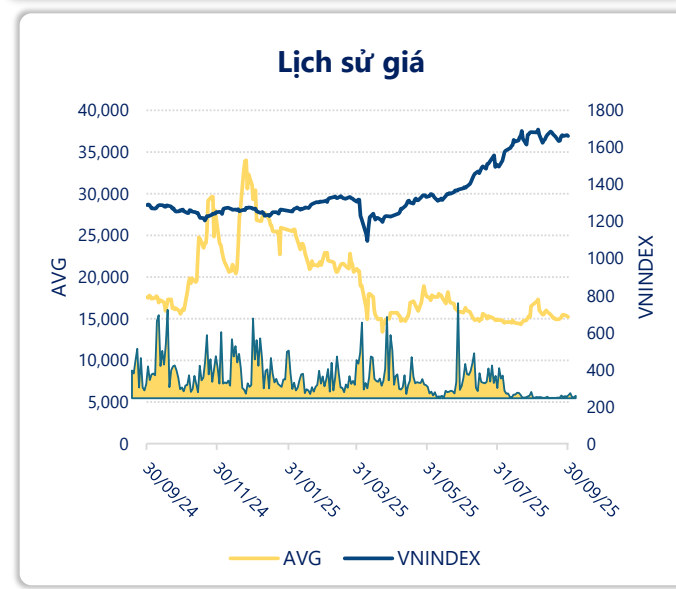
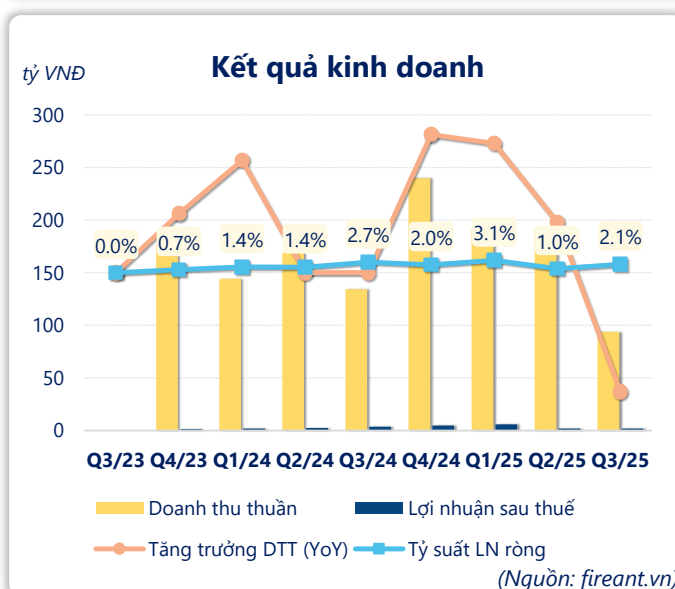
	9T 2025	
LN gộp	23.3	YoY
		▲ 2.30
		▲ 11.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	2.38	QoQ	YoY
		▲ 0.22	▼ 1.43
		▲ 10.4%	▼ 37.4%
	tỷ VNĐ		

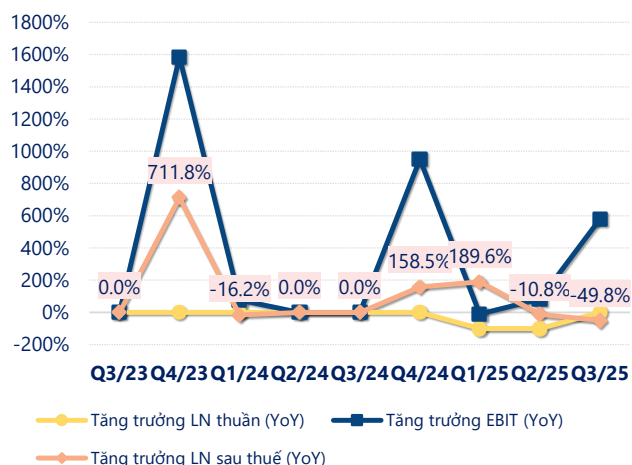
	9T 2025	
LN thuần	10.9	YoY
		▲ 2.28
		▲ 26.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	2.00	QoQ	YoY
		▲ 0.13	▼ 1.61
		▲ 6.8%	▼ 44.7%
	tỷ VNĐ		

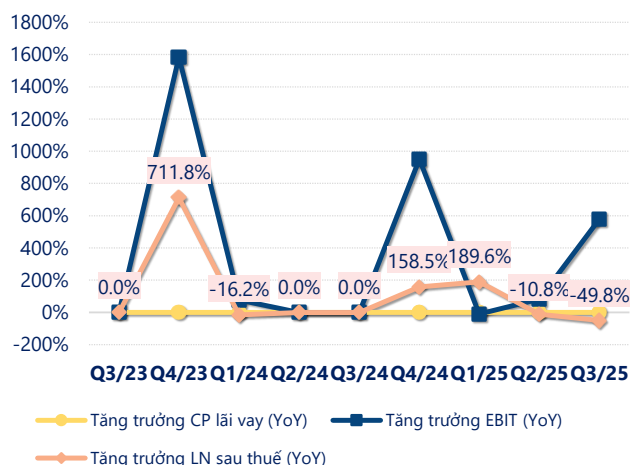
	9T 2025	
LN sau thuế	9.86	YoY
		▲ 1.82
		▲ 22.6%
	tỷ VNĐ	



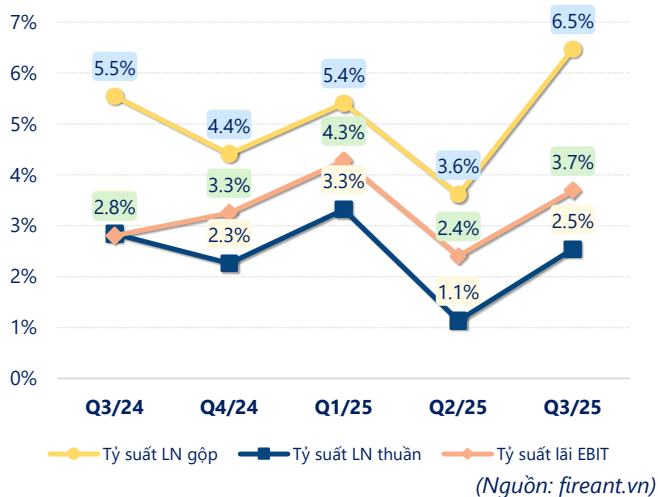
Tăng trưởng lợi nhuận



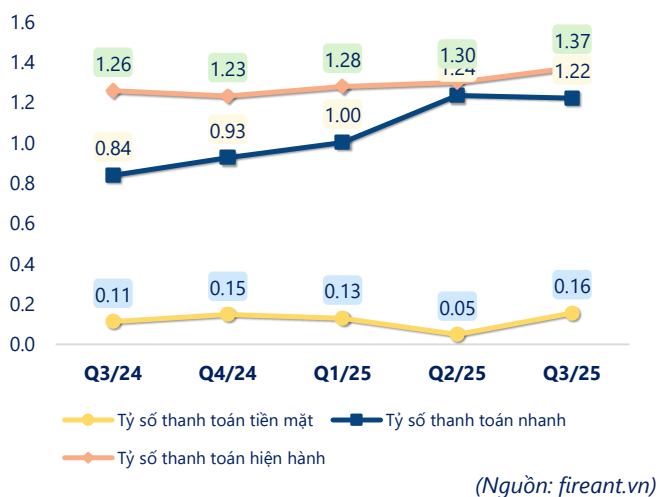
Tăng trưởng chi phí



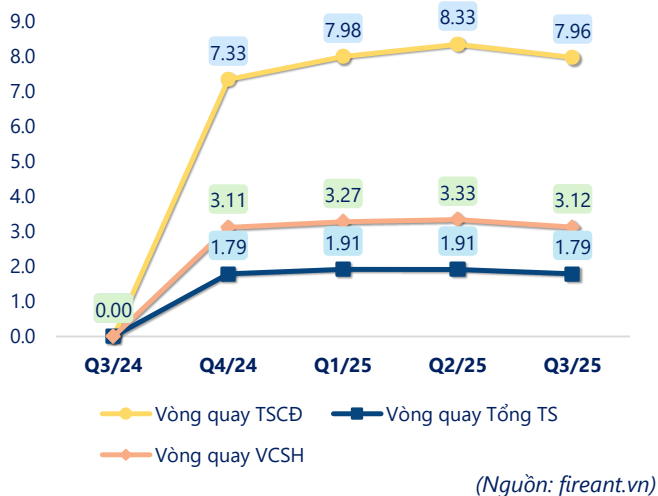
Tỷ suất lợi nhuận



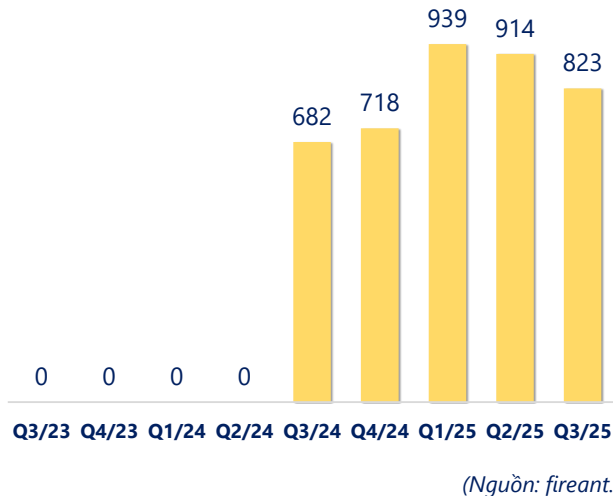
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	93.8	134	-30.0%	476	447	6.3%
Giá vốn hàng bán	87.8	127	-30.9%	452	426	6.1%
Lợi nhuận gộp	6.07	7.45	-18.5%	23.3	21.0	11.1%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.01	-68.7%	0.09	0.17	-47.3%
Chi phí TC	1.39	2.14	-35.2%	5.82	6.95	-16.3%
Chi phí lãi vay	1.39	0.00		5.82	4.81	20.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.56	0.52	8.6%	1.94	1.44	35.0%
Chi phí QLDN	1.74	0.99	75.8%	4.73	4.13	14.6%
LN thuần từ HĐKD	2.38	3.81	-37.4%	10.9	8.62	26.3%
Lợi nhuận khác	-0.31	-0.05	-519%	-0.48	-0.14	-239%
LN trước thuế	2.07	3.76	-44.8%	10.4	8.48	22.7%
Lợi nhuận sau thuế	2.00	3.61	-44.7%	9.86	8.04	22.6%
LNST của CĐ cty mẹ	1.98	3.57	-44.7%	9.83	7.97	23.4%

(Nguồn: fireant.vn)

